TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 703/2025/HS-PT
Ngày: 31-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Đinh Thị Quý Chi

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nga

Bà Lê Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Thư - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên Tòa: Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26/12/2025 và 31/12/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 553/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Trần Tiến T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đồng Nai.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Trần Tiến T**, tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 02/02/1993, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi thường trú: tổ dân phố P, phường C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Văn P, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1972; có vợ Bùi Thị T1, sinh năm 1996 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/6/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 27/02/2025, Trần Tiến T điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát (BKS) số 50H-154.35 lưu thông trên đường Quốc lộ 14 theo hướng phường B đi xã B, tỉnh Đồng Nai. Khi đi đến Km951 + 600 thuộc ấp Đ, xã Đ, tỉnh Đồng Nai thì T buồn ngủ, không làm chủ được phương tiện nên điều khiển xe đi vào làn đường dành cho xe máy và xe thô sơ, đụng vào xe đạp do bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958, thường trú tại ấp Đ, xã Đ, tỉnh Đồng Nai đang

lưu thông phía trước cùng chiều làm bà H bị ngã ra đường thương tích nặng, bà H sau đó được đưa đến Bệnh viện C, thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì tử vong.

Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh B đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và xác minh làm rõ vụ việc. Ngày 28/02/2025, Phòng C1 Công an tỉnh B đã kết hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú (cũ) tiến hành dựng lại hiện trường. Quá trình điều tra, xác minh đến nay được kết quả như sau:

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 951+600, Quốc lộ A thuộc ấp Đ, xã Đ, tỉnh Bình Phước, thuộc đoạn đường thẳng, dốc lên theo hướng phường B đi xã B, tầm nhìn không bị che khuất, có hệ thống biển báo. Đoạn đường không thuộc khu vực hạn chế tốc độ, khu vực đông dân cư, khu vực cấm vượt, tổ chức giao thông là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 12 mét, ở giữa đường có vạch sơn vàng đứt quãng chia mặt đường thành 02 chiều đường, mỗi chiều đường gồm 02 làn xe chạy. Theo thứ tự từ vạch sơn vàng đứt quãng vào trong mép nhựa: Làn đường số 01 rộng: 3,50 mét, làn đường số 02 rộng: 2,5 mét. Làn đường số 1 và số 2 phân chia bởi vạch sơn trắng đứt quãng, hai bên đường là lề đất rộng 5,0 mét.

Chiều đường từ phường B đi xã B: Khu vực phía trước hiện trường tại Km 961+200 có đặt biển báo R421 (Biển báo hiệu hết khu vực đông dân cư). Phía sau hiện trường tại Km 944 có đặt biển báo P.127 (Khu vực hạn chế tốc độ, tốc độ tối đa cho phép 60km/h).

Chiều đường từ xã B đi phường B: Khu vực phía trước hiện trường tại Km 944 có đặt biển báo DP.134 (Hết hạn chế tốc độ). Khu vực phía sau hiện trường tại Km 961+200 có đặt biển báo R420 (Biển báo bắt đầu khu vực đông dân cư).

** Kết quả khám nghiệm phương tiện:*

- Xe ô tô BKS 50H-154.35, nhãn hiệu: ISUZU, số loại: NQR75ME4/QTH-TK18, màu: Trắng, loại phương tiện: Ô tô tải (thùng kín), số máy: 4HK1-0MK024, số khung: RLEN1R75MNV101115, kích thước bao: (8030 x 2250 x 3170) mm:

Ghi nhận các dấu vết để lại trên phương tiện: Kính chắn gió phía trước bên phải bị rạn nứt, kích thước (1,10 x 0,4) mét, tâm cách mặt đất 1,60 mét; Ốp nhựa cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên phải bị vỡ, rạn nứt, kích thước (0,43 x 0,27) mét, tâm cách mặt đất 0,85 mét; Ốp tản nhiệt bên phải bị vỡ, kích thước (0,20 x 0,22) mét, tâm cách mặt đất 0,80 mét;

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Hệ thống lái, hệ thống phanh, côn, ga, hệ thống hộp số, hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, hệ thống còi, đồng hồ hiển thị, gạt mưa sau TNGT còn tác dụng; Gương chiếu hậu bên trái, gương chiếu hậu bên phải còn tác dụng; Hệ thống lốp không phồng rộp, nứt vỡ, đúng thông số ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

- Xe đạp, nhãn hiệu: Martin, màu bạc, kích thước (1700 x 635 x 1015) mm:

Ghi nhận các dấu vết để lại trên phương tiện: Vị trí ngồi phía sau bị lệch với vị trí ban đầu, chiều hướng từ phải sang trái, tâm cách mặt đất 0,75 mét; Mặt sau yên xe có vết trượt hằn, chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên, kích thước (0,10 x 0,02) mét, tâm cách mặt đất 0,82 mét.

Ghi nhận an toàn kỹ thuật của phương tiện: Tay lái, phanh, bàn đạp, bánh xích sau tai nạn giao thông còn tác dụng.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định: phần đầu xe ô tô BKS 50H-154.35 va chạm vào vị trí ngồi phía sau của xe đạp.

** Kết quả giám định pháp y:*

Ngày 27/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định pháp y tử thi Nguyễn Thị H. Ngày 10/4/2025, Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Nguyễn Thị H, sinh năm 1958 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, xuất huyết não, hôn mê sâu không hồi phục dẫn đến tử vong.

** Kết quả giám định vị trí va chạm:*

Ngày 10/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định vị trí va chạm giữa xe ô tô BKS 50H-154.35 và xe đạp nêu trên. Ngày 12/05/2025 Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Vị trí va chạm đầu tiên là vị trí các chi tiết phía trước bên phải xe ô tô BKS 50H1-154.35 (gồm: cản trước, ốp đèn) cách nền thấp nhất 63 cm, cao nhất 89 cm với vị trí các chi tiết phía sau bên trái xe đạp màu bạc, nhãn hiệu Martin, yên sau xe có 01 (một) xoong kim loại (gồm: chân đỡ yên sau, X), cách nền thấp nhất 63 cm, cao nhất 89cm là phù hợp.

** Kết quả xác minh giấy phép lái, thiết bị giám sát hành trình, chất ma túy và nồng độ cồn đối với Trần Tiến T:*

Qua xác minh xác định khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông, Trần Tiến T không có nồng độ cồn trong hơi thở và không có ma túy trong nước tiểu; quá trình tham gia giao thông T có mang theo Giấy phép lái xe, Giấy chứng nhận đăng ký xe và Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự theo quy định; xác minh tại Phòng C1 Công an tỉnh B xác định Giấy phép lái xe trên của T do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp và hiện tại không bị cơ quan chức

năng nào xử phạt; kiểm tra thiết bị giám sát hành trình xác định xe ô tô BKS 50H – 154.35 bắt đầu di chuyển từ xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh (cũ) từ thời gian 2 giờ 39 phút 07 giây đến khi xảy ra TNGT là 6 giờ 12 phút 37 giây. Quá trình di chuyển xe dừng nghỉ lần thứ 01 tại huyện B, tỉnh Bình Dương (cũ) thời gian từ 4 giờ 03 phút 52 giây đến 4 giờ 09 phút 22 giây (nghỉ 05 phút 30 giây), dừng nghỉ lần 2 tại huyện P, tỉnh Bình Dương (cũ) thời gian từ 4 giờ 51 phút 22 giây đến 4 giờ 54 phút 37 giây (nghỉ 03 phút 15 giây).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đồng Nai đã tuyên xử:

Tuyên bố Trần Tiến T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt Trần Tiến T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10//2025, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm nhận định và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, cụ thể không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nhưng chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo; sửa một phần Bản án sơ thẩm số 69/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9-Đồng Nai theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Tiến T được thực hiện trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Tiến T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xác định. Xét, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, Biên bản kết luận giám định ADN, Biên bản giám định phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào lúc 02 giờ 39 phút ngày 27/02/2025, bị cáo Trần Tiến T điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-154.35 xuất phát từ xã T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh (cũ). Vào lúc 06 giờ 12 phút 37 giây, khi đang lưu thông trên đường Quốc lộ 14 theo hướng phường B đi xã B, tỉnh Đồng Nai đến Km 951 + 600 thuộc ấp Đ, xã Đ, tỉnh Đồng Nai do buồn ngủ nên bị cáo đã để xe chạy vào làn đường dành cho xe máy và xe thô sơ mà không có tín hiệu báo trước, không quan sát đảm bảo khoảng cách an toàn với xe phía trước nên đã đụng vào xe đạp do bà Nguyễn Thị H chạy phía trước cùng chiều, hậu quả gây tai nạn giao thông làm bà H phải đi cấp cứu và tử vong vào lúc 16 giờ cùng ngày. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Tiến T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội; có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; đã khắc phục một phần thiệt hại, bồi thường cho gia đình bị hại (số tiền 120 triệu, gia đình bị hai không yêu cầu bồi thường thêm); người đại diện của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Tại phiên toà phúc thẩm, mặc dù bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nhưng xét thấy mức hình phạt mà Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, nhận thấy: bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi gây tai nạn đã tích cực đưa nạn nhân đi cứu chữa; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo mà không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự về án treo tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên cũng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo, tu dưỡng bản thân Hội đồng xét xử

thấy cần sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo nhưng cho bị cáo được hưởng án treo đồng thời ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật đối với bị cáo là đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Tiến T; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Tiến T;

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2025/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đồng Nai về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Tiến T;

Tuyên bố Trần Tiến T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 50, 65 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trần Tiến T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Tiến T cho Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Tiến T không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị

đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- PV 06 CA tỉnh Đồng Nai;
- TAND khu vực 9 – Đồng Nai;
- VKSND khu vực 9 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Tổ HCTP; Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Quý Chi